

Bản án số: **09/2021/HS-PT**
Ngày: 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2020/HSPT ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2020/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Minh T, sinh năm 1981 tại Bình Dương; tên gọi khác: Tùng; HKTT: Tổ 1, ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Trần Thị Ng; vợ Mai Thị Thu H (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 18/5/2004, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại quyết định số 1104/QĐ-CT-UB;

Ngày 03/12/2009, bị UBND tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại quyết định số 3407/QĐ-UBND;

Ngày 25/01/2002, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/HS-ST;

Ngày 07/01/2014, bị TAND huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 05 tháng 25 ngày tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2014/HS-ST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 5/2018, Phạm Minh T sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Phạm T” truy cập vào địa chỉ có tên “Đồ dùng đồ chơi” để xem và thấy có đăng bán bình xịt hơi cay loại lớn với giá 3.000.000^d (ba triệu đồng). T sử dụng ứng dụng Messenger của tài khoản Facebook “Phạm T” để kết nối và nhắn tin trao đổi với trang “Đồ dùng đồ chơi” hỏi mua một bình xịt hơi cay với phương thức giao hàng và thanh toán trực tiếp cho T. Qua trao đổi, đối tượng này hỏi T có mua thêm súng thể thao không, có giới thiệu và cho xem hình ảnh khẩu súng cùng 01 đoạn video bắn thử súng. Sau khi xem súng và đoạn đoạn video trên thì T hỏi giá và cách thức thanh toán, đối tượng này cho biết giá bán khẩu súng kèm theo đạn và bình xịt hơi cay là 40.000.000^d (bốn mươi triệu đồng), chuyển khoản trước 10.000.000^d (mười triệu đồng) để đặt cọc; sau khi giao súng, đạn, bình xịt hơi cay cho T sẽ nhận số tiền còn lại. T đồng ý mua nhưng yêu cầu phải giao hàng mới đưa tiền thì đối tượng này đồng ý. Sau khi thống nhất, T gửi địa chỉ nơi T đang ở cho đối tượng này. Khoảng 07 ngày sau, qua ứng dụng Messenger, đối tượng này thông báo sẽ lên giao hàng cho T. Khoảng hơn 19 giờ 00 cùng ngày, T giao tiền và nhận số hàng trên từ một người đàn ông ở đường đất đỏ ngay gần nhà. Lúc này do trời đã tối nên T không thấy rõ mặt của đối tượng này, chỉ biết là nam giới cao khoảng 1m65 và nói giọng miền Nam. Sau khi kiểm tra, nhận hàng và trả tiền xong, T mang súng, đạn và bình xịt hơi cay về nhà cất giấu. Sau đó, T bỏ bình xịt hơi cay lên chiếc xe ô tô biển số 93A-127.31 của mình. Vào tháng 8/2018, Công an huyện C đã lập biên bản thu giữ và ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 15.000.000^d với lỗi sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép.

Khoảng 22 giờ ngày 12/5/2020, Công an xã M phối hợp với Công an huyện C, tỉnh Bình Phước, T hành kiểm tra hành chính nhà ở của Phạm Minh T tại tổ 7, ấp 2B, xã Minh Hưng, huyện C, tỉnh Bình Phước, phát hiện dưới tủ gỗ đựng giày dép ở hướng Tây trong phòng ngủ của T có 01 (một) hộp kim loại sơn màu vàng, bên trong hộp có 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu trắng, kiểu dáng súng Rulo, ốp tay cầm súng bọc nhựa màu đen, trên ốp tay cầm bên trái thân súng có khắc chữ “OPEN-F-S” và 57 (năm mươi bảy) viên đạn không có ký hiệu, có cùng kích thước: đường kính 6mm, dài 2,5cm, thân viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu đen, nên đã thu giữ toàn bộ số vật chứng trên.

Kết luận giám định số 2716/C09B, ngày 21/5/2020 của Phân viện KTHS tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu trắng, ốp tay cầm màu đen, dạng ổ xoay gửi giám định nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm được chế tạo lại

để bắn với đạn thể thao cỡ 5,6mm. Khẩu súng nêu trên có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng;

- 57 (năm mươi bảy) viên đạn gửi giám định là loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm, không phải vũ khí quân dụng, thường dùng cho một số loại súng có cỡ nòng 5,6mm như: Súng tự chế hình bút, súng tự chế dạng ổ quay nêu trên, K55, TOZ8...

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/11/2020 bị cáo Phạm Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS), không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, thực hiện đúng quyền và có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật TTHS nên hợp lệ, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm quyết định. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng vụ án, kết luận giám định, cũng như những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 5/2018, Phạm Minh T sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Phạm T” truy cập vào địa chỉ có tên “Đồ dùng đồ chơi” để liên hệ mua 01 khẩu súng đem về nhà cất giấu nhằm mục đích đi săn thú rừng. Theo Kết luận giám định số 2716/C09B ngày 21/5/2020 của Phân viện KTHS tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Khẩu súng mà T cất giữ trong nhà “nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm được chế tạo lại để bắn với đạn thể thao cỡ 5,6mm. Khẩu súng nêu trên có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và

là vũ khí quân dụng”, và 57 viên đạn thể thao (là loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm, không phải vũ khí quân dụng”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là BLHS) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định:

Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp bổ sung đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) và đơn xin xác nhận bị cáo là cháu ruột của cụ Phạm Văn L là liệt sỹ. Xét đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tình tiết này bị cáo cũng đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng nên Hội đồng xét xử không xem xét; bị cáo có chú ruột là liệt sỹ đây cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, không tác động nhiều đến việc quyết định hình phạt. Trong khi đó bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2008 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính và bị Tòa án xét xử nhiều lần, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để khắc phục, sửa chữa bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Minh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm

113/2020/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện C; (2)
- Chi cục THADS huyện C; (1)
- Công an huyện C; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Hoàng Linh